

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN CÁC SÔNG, KÊNH, RẠCH TỈNH AN GIANG

1. Diễn biến xu thế mực nước:

- Đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông: Mực nước cao nhất, thấp nhất ngày tại các trạm tiếp tục lên trong 5 ngày tới.
- Nội đồng TGLX: Mực nước trên các sông, kênh rạch trong khu vực lên chậm trong những ngày tới.

2. Bảng số liệu dự báo từ ngày 10/8 đến 14/8/2022

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Cấp báo động (m)			Đặc trưng	Mực nước thực đo (m)			Mực nước dự báo (m)				
			BĐ I	BĐ II	BĐ III		09/8	So với cùng kỳ 2021	So với TBNN	10/8	11/8	12/8	13/8	14/8
1	Tân Châu	Tiền	3.50	4.00	4.50	Max	1.79	0.04	-0.91	1.97	2.07	2.12	2.15	2.17
						Min	0.92	0.19	-1.51	1.00	1.05	1.10	1.15	1.22
2	Chợ Mới	Ông Chường	2.00	2.50	3.00	Max	1.61	0.06	-0.19	1.73	1.83	1.88	1.91	1.93
						Min	0.37	0.18	-0.83	0.40	0.46	0.49	0.55	0.61
3	Khánh An	Hậu	4.20	4.70	5.20	Max	2.41	0.27	-0.81	2.61	2.71	2.76	2.79	2.81
						Min	2.15	0.34	-0.97	2.30	2.35	2.40	2.45	2.52
4	Châu Đốc	Hậu	3.00	3.50	4.00	Max	1.73	-0.02	-0.46	1.87	1.97	2.02	2.05	2.07
						Min	0.67	0.20	-1.17	0.71	0.76	0.81	0.86	0.93
5	Long Xuyên	Hậu	1.90	2.20	2.50	Max	1.59	0.00	0.01	1.72	1.82	1.87	1.90	1.92
						Min	0.13	0.16	-0.50	0.10	0.15	0.20	0.25	0.32
6	Vàm Nao	Vàm Nao	2.50	2.90	3.30	Max	1.62	-0.01	-0.30	1.76	1.86	1.91	1.94	1.96
						Min	0.44	0.12	-0.95	0.47	0.52	0.57	0.62	0.69
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	3.00	3.50	4.00	Max	0.68	0.33	-0.87	0.68	0.75	0.80	0.87	0.92
						Min	0.48	0.22	-1.03	0.49	0.55	0.60	0.67	0.72
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	2.00	2.40	2.80	Max	0.47	0.25	-0.24	0.47	0.54	0.59	0.66	0.71
						Min	0.37	0.24	-0.25	0.37	0.45	0.51	0.59	0.64
9	Tri Tôn	Tri Tôn	2.00	2.40	2.80	Max	0.72	0.15	-0.37	0.72	0.79	0.84	0.91	0.96
						Min	0.44	0.14	-0.59	0.44	0.52	0.58	0.66	0.71
10	Cô Tô	Tri Tôn	1.40	1.80	2.20	Max	0.78	0.12	-0.05	0.78	0.85	0.90	0.97	1.02
						Min	0.59	0.14	-0.20	0.60	0.67	0.74	0.83	0.90
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	1.70	2.10	2.50	Max	0.47	0.20	-0.28	0.47	0.54	0.59	0.66	0.71
						Min	0.36	0.20	-0.32	0.36	0.44	0.49	0.56	0.61
12	Vọng Thê	Ba Thê	1.40	1.80	2.20	Max	0.91	0.15	-0.03	0.91	0.98	1.03	1.10	1.15
						Min	0.70	0.15	-0.16	0.69	0.78	0.85	0.94	1.02
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc Nặng Gù	1.90	2.30	2.70	Max	1.22	0.11	-0.17	1.22	1.29	1.34	1.41	1.46
						Min	0.73	0.15	-0.52	0.73	0.82	0.89	0.98	1.04
14	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	1.40	1.80	2.20	Max	0.91	0.13	-0.14	0.91	0.98	1.03	1.10	1.15
						Min	0.63	0.15	-0.33	0.60	0.72	0.80	0.90	0.97

3. Cảnh báo (nếu có):

Trên sông Hậu tại Long Xuyên, mực nước cao nhất ngày có khả năng ở mức tương đương BĐI. **Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 1.**

4. Ghi chú:

- Thông tin dự báo được đăng trên website: <http://kttv.angiang.gov.vn/du-bao-thuy-van>

Tin phát lúc 11h00 ngày 10/8/2022

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

Dự báo viên: Phan Minh Đạt
Huỳnh Nguyễn Khánh Loan